

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ VÀ NHÂN LỰC VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ VÀ NHÂN LỰC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET DIGITAL TECHNOLOGY AND HUMAN RESOURCES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110850881

3. Ngày thành lập: 01/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33C ngõ 150 phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902662266

Fax:

Email: congnghevanhanluc@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Sao chép bản ghi các loại	1820
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4741
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4742
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ viễn thông như dịch vụ truyền dữ liệu, dịch vụ kết nối mạng, phục vụ các giải pháp marketing số và truyền thông	6190

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
12.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
15.	Xuất bản phần mềm	5820(Chính)
16.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video. Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim, chương trình truyền hình bị nhà nước cấm)	5911
17.	Hoạt động hậu kỳ (trừ hoạt động sản xuất phim)	5912
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
20.	Quảng cáo (Không bao gồm hoạt động báo chí)	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: - Điều tra thị trường tiềm năng, sự chấp nhận, tính liên quan của sản phẩm và thói quen mua sắm của người tiêu dùng cho mục đích xúc tiến bán và phát triển những sản phẩm mới, bao gồm kết quả phân tích thống kê; - Nghiên cứu thị trường, phân tích dữ liệu, khảo sát dư luận để hỗ trợ chiến lược truyền thông. (Trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế đồ họa, thiết kế bao bì, thiết kế website và các sản phẩm truyền thông khác.	7410
23.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
24.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820

25.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng lao động trong nước và nước ngoài	7830
26.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày, như lễ tân, kế hoạch tài chính, giữ sổ sách kế toán, dịch vụ nhân sự và chuyển phát thư...cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.	8211
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bao gồm các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác liên quan đến marketing, bán tài khoản quảng cáo, dịch vụ liên quan đến phần mềm và công nghệ khác (Trừ đấu giá)	8299
29.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy máy tính.	8559
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục chi tiết: - Dịch vụ tư vấn du học - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên	8560
31.	Hoạt động thư viện và lưu trữ Chi tiết: Hoạt động cung cấp sách báo, tranh ảnh, tài liệu, thông tin do các thư viện thực hiện, làm thư mục, tìm kiếm theo yêu cầu cung cấp thông tin, hoặc cất giữ sách, báo, tạp chí, phim, đĩa, băng, bản đồ... Đối tượng phục vụ của các hoạt động này là các sinh viên, các nhà nghiên cứu khoa học, các chính khách, các hội viên hoặc đông đảo quần chúng quan tâm.	9101
32.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện tử như: Máy vi tính, thiết bị ngoại vi; máy in, máy chiếu	9511

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯỜNG NGỌC CHI	Phòng 106 Tầng 1 khu tập thể Viện Kiểm Sát tối cao II, Đường Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0400760008 05	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	HOÀNG VĂN CAO	Xóm Thượng, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	9,000	0010930033 42	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	9,000		

3	BÙI CHÍ CÔNG	Thôn Vàng 2, Xã Cổ Bi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001084009505
			Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	9,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	9,000	
4	NGUYỄN VĂN QUYẾT	Thửa 112A TBĐ 2 Đường Hoàng Văn Thụ, , Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	036089009481
			Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	
5	VŨ ANH TUẤN	Tổ 18 đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	036085000025
			Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000	

6	NGUYỄN THẾ CHUÔNG	Thôn Hữu Càn, Xã Tế Lợi, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0380860048 11
			Cổ phần phổ thông	110.000	1.100.000.000	22,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	110.000	1.100.000.000	22,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: TRƯỜNG NGOC CHI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/10/1976

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040076000805

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 106 Tầng 1 khu tập thể Viện Kiểm Sát tối cao II, Đường
Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 106 Tầng 1 khu tập thể Viện Kiểm Sát tối cao II, Đường Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội